

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ HỒNG ANH

Địa chỉ: Tổ 5 Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành Phố Hà Nội.

Điện thoại: 0975036888

Mail: lananhpham78@gmail.com

THỰC ĐƠN BỮA TRƯA HỌC SINH BÁN TRÚ

Tuần 03

(32.000/suất đã bao gồm thuế VAT) (15-19/09/2025)

STT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
1	Đậu nhộng sốt thịt cà chua	Cá tẩm bột chiên giòn	Gà xào sả gừng	Thịt kho trứng chim cút	Chả nướng than hoa
2	Thịt viên sốt nấm hương	Thịt chưng mắm tép	Chả lụa truyền thống	Kimbap chiên	Dưa góp chua ngọt
3	Bí ngô xào tỏi	Khoai tây xào	Su su xào cà rốt	Bắp cải xào	Nước mắm chấm
4	Canh khoai tây nấu thịt	Canh cải canh nấu thịt gừng	Canh bí xanh nấu xương	Canh mồng tơi nấu tôm	
5	Cơm gạo tẻ	Cơm gạo tẻ	Cơm gạo tẻ	Cơm gạo tẻ	Bún tươi
6	Bánh quy OREO	Sữa chua ELOVI	Caramen	Sữa tươi Vinamilk	Bánh bơ ruốc

* Ghi chú : Thực đơn có thể thay đổi theo tình hình thực tế nhưng không làm giảm hàm lượng dinh dưỡng !



Giám đốc

Phạm Thị Lan Anh

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Lan Anh



Hiệu trưởng

Nguyễn Văn Kỳ

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN
CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HỒNG ANH

THỰC ĐƠN CHI TIẾT TUẦN - ĐỊNH LƯỢNG CALO

TUẦN 03/09/2025 * (13-19/09/2025)

Đơn giá: 32.000/1 suất ăn(Có bữa phụ) (Đã bao gồm thuế VAT)

Thứ	Tên thực phẩm	Lượng(kg)	T/ phẩm(kg)	Giá tiền	Thành tiền	Kalo	Chi phí khác	Số tiền	Thuế 8 %	ĐGBQ/s uất
THỨ 2	Đậu Nhật sốt thịt cà chua	0.065	0.045	39,000	2,529	715	Chi phí khác	100	2,223	
	Thịt sốt đậu	0.035	0.01	160,000	5,600		Lương	3,500		
	Thịt viên sốt nấm hương	0.0475	0.035	160,000	7,600		Điện, nước	500		
	Nấm hương	0.001	0.001	250,000	250		Lãi	100		
	Bí ngô xào tỏi	0.05	0.03	25,000	1,250					
	Canh khoai tây nấu thịt	0.025	0.01	25,000	625					
	Thịt nấu canh	0.001	0.0001	160,000	160					
	Sữa tươi Vinamilk	1	1	4,500	4,500					
	Cơm(Gạo)	0.125	0.135	23,500	2,938					
	Gia vị +dầu+đường	1.1	0.07	1,600	1,760					
	Gas	0.035	0.25	39,000	1,365					
	Tổng				28,577			4,200	2,223	35,000
THỨ 3	Cá tầm bột chiên giòn	0.065	0.045	150,000	9,745	715	Chi phí khác	100	2,223	
	Thịt chung mắm tép	0.0374	0.02	160,000	5,984		Lương	3,500		
	Khoai tây xào	0.05	0.03	25,000	1,250		Điện, nước	500		
	Canh cải canh nấu thịt gừng	0.025	0.01	35,000	875		Lãi	100		
	Thịt nấu canh	0.001	0.0001	160,000	160					
	Sữa chua Elovi	1	1	4,500	4,500					
	Cơm(Gạo)	0.125	0.135	23,500	2,938					
	Gia vị +dầu+đường	1.1	0.07	1,600	1,760					
	Gas	0.035	0.25	39,000	1,365					
	Tổng				28,577			4,200	2,223	35,000
	Gà xào sả gừng	0.11	0.07	100,000	11,000	715	Chi phí khác	100	2,223	
	Chả lụa truyền thống	0.03	0.03	155,000	4,584		Lương	3,500		
	Su su xào cà rốt	0.05	0.03	25,000	1,250		Điện, nước	500		
	Canh bí xanh nấu xương	0.025	0.01	25,000	625		Lãi	100		

THỨ 4	Xương nấu canh	0.001	0.001	55,000	55	710				
	Caramen	1	1	5,000	5,000					
	Cơm(Gạo)	0.125	0.135	23,500	2,938					
	Gia vị +dầu+đường	1.1	0.07	1,600	1,760					
	Gas	0.035	0.25	39,000	1,365					
	Tổng				28,577			4,200	2,223	35,000
THỨ 5	Thịt kho trứng chim cút	0.0455	0.04	160,000	7,247	715	Chi phí khác	100	2,223	
	Trứng cút kho thịt	3	3	1,000	3,000		Lương	3,500		
	Kimbap chiên	2	2	3,000	6,000		Điện, nước	500		
	Bắp cải xào	0.05	0.03	25,000	1,250		Lãi	100		
	Canh mồng tơi nấu tôm	0.025	0.01	35,000	875					
	Tôm nấu canh	0.001	0.0001	230,000	230					
	Bánh quy Oreo	1	1	4,500	4,500					
	Cơm(Gạo)	0.1	0.115	23,500	2,350					
	Gia vị +dầu+đường	1.1	0.07	1,600	1,760					
	Gas	0.035	0.25	39,000	1,365					
	Tổng				28,577			4,200	2,223	35,000
THỨ 6	Thịt nướng chả	0.0965	0.065	160,000	15,427	710	Chi phí khác	100	2,223	
	Dưa góp chua ngọt	0.035	0.02	25,000	875		Lương	3,500		
	Nước mắm chấm	0.01	0.01	25,000	250		Điện, nước	500		
	Bún tươi	0.25	0.25	15,000	3,750		Lãi	100		
	Bánh bơ ruốc	1	1	5,000	5,000					
	Than hoa	0.01	0.01	15,000	150					
	Gia vị +dầu+đường	1.1	0.07	1,600	1,760					
	Gas	0.035	0.25	39,000	1,365					
	Tổng				28,577			4,200	2,223	35,000

*** Ghi chú : Thực đơn có thể thay đổi theo tình hình thực tế nhưng không làm giảm hàm lượng dinh dưỡng !**